TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2023/HSST
Ngày: 12/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Quốc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Mạnh Hùng**

Bà Đặng Thị Kim Thoa

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Anh Quang – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở, Toà án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2023/HSST ngày 24/3/2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST- HS ngày 12/4/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, Sinh ngày: 17/10/2005; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; HKTT: Thôn Đồng Tâm, Cù Bị, Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Lang thang; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn Liêm - sinh năm 1977; Con bà: Ngô Ái Thị Ngọc Thủy - sinh năm: 1989; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 77 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 17/01/2023; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 11/01/2023; Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Ngô Ái Thị Ngọc Thủy, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Đồng Tâm, Cù Bị, Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Dương Công Hòa – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/01/2023, tổ công tác Công an phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực trước tòa nhà C2 D'capitale Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện Nguyễn Ngọc T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng bên trong túi quần bên phải Trân đang mặc. Cơ quan Công an đã dẫn giải Trân lên phòng 3006, phát hiện Nguyễn Thị Quỳnh Như và Lý Thị Trà My đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở Công an để làm rõ. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của Trân 01 điện thoại Iphone 7Plus, thu giữ của Như: 01 điện thoại Iphone 13 Promax, thu giữ của My: 01 điện thoại Iphone 7 Plus.

Tại Kết luận giám định số 512/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là Ketamine, khối lượng: 2,572gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc T khai nhận: Trân và Nguyễn Thị Quỳnh Như (Sinh năm 2003, HKTT: Phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, Bình Định), Lý Thị Trà My (Sinh năm: 2004, HKTT: Ấp Tân Lập, xã Nhân Nghĩa, huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai) thuê trọ tại nhà nghỉ Sành Điệu số 18 ngõ 22 Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội để ăn ở. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/01/2023, Như bảo Trân có Lê Trung Hiếu (Sinh năm 1982, HKTT: Khu dân cư 5,4 ha, xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình) đặt tour đi chơi Hạ Long 02 ngày, Trân đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Trân và Như đến sảnh tòa nhà C2 D'capitale Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội thì Hiếu bảo Trân và Như đi lên xe ô tô của Hiếu (không rõ biển kiểm soát), Hiếu chở Trân và Như xuống tầng hầm rồi đi lên tầng 19 của tòa nhà C2 D'capitale, Trân không nhớ số phòng. Tại đây Hiếu bỏ 01 túi ma túy "Ke" và khoảng 10 viên ma túy "Kẹo" để cả 3 cùng sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Hiếu bảo Trân xuống sảnh tầng 1 để đón Lý Thị Trà My lên phòng 3006 tầng 30. Lúc này, trong phòng 3006 có 06 người gồm Trân, Như, My, Hiếu và 02 bạn của Hiếu (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Tại đây, Hiếu nói nhỏ bảo Trân xuống sảnh tầng 1 có Taxi đang chờ để lấy túi bọc đồ lên cho Hiếu (Trân hiểu bọc đồ là ma túy). Khi Trân xuống sảnh tầng 1 thì gặp 01 nam thanh niên không quen biết đưa cho Trân 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng, Trân biết đây là ma túy đá. Sau đó, Trân cất vào túi quần bên phải Trân đang mặc rồi đi vào thang máy thì bị Công an phường Trung Hòa kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Quỳnh Như và Lý Thị Trà My khai: Khi ở phòng 3006, Như và Trà My thấy Hiếu nói chuyện với Trân, sau đó Trân đi ra ngoài, nhưng không nghe thấy Hiếu nói chuyện gì với Trân. Một lúc sau, Hiếu mượn điện thoại của Như gọi lại cho Trân nhưng Trân không nghe, nên Hiếu và 02 người bạn của Hiếu đi ra ngoài và không thấy quay lại. Đến khoảng 00 giờ 45 phút, Cơ quan Công an đến kiểm tra phòng 3006 thì lúc này trong phòng có Như và My nên đã đưa về trụ sở để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Trung Hiếu khai: Hiếu không quen biết với Trân, Như và My. Hiếu có sử dụng số điện thoại 0968162777 và số tài khoản 19032236406776 - Teachcombank. Khoảng ngày 06, 07 tháng 01 năm 2023 Hiếu đi công tác tại Hà Giang nên đã bị mất điện thoại và sim, đến ngày 16/01/2023 đã làm lại sim và sử dụng tiếp. Do đó ngày 10/01/2023 Hiếu không có điện thoại nên cũng không liên lạc với ai tên Như và chuyển tiền cho Trân.

Cơ quan điều tra đã xác minh tài khoản ngân hàng Teachcombank số 19032236406776 kết quả: Ngày 11/01/2023 có việc Hiếu chuyển khoản số tiền 13.000.000 đồng cho Nguyễn Ngọc T.

Cơ quan điều tra đã làm thủ tục cho Trân, Như nhận dạng đối tượng đã đưa ma túy và cùng sử dụng vào ngày 10/01/2023, kết quả: Trân và Như nhận dạng được Hiếu là đối tượng đã đưa ma túy và cùng sử dụng ma túy với Trân và Như. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Ngọc T và Lê Trung Hiếu, tuy nhiên Hiếu và Trân giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra.

Đối với 01 điện thoại Iphone 13 Promax thu giữ của Nguyễn Thị Quỳnh Như và 01 điện thoại Iphone 7 Plus thu giữ của Lý Thị Trà My, xét không liên quan đến vụ án, ngày 10/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã trao trả tài sản trên cho Nguyễn Thị Quỳnh Như và Lý Thị Trà My, Như và My đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Cáo trạng số 47/CT-VKSCG ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai của bị cáo, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38

Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Ngọc T từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo bào chữa: Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: bị cáo bị truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Bị cáo phạm tội là người chưa thành niên, có hoàn cảnh khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, thành khẩn khai báo, đề nghị cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến trình bày.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại sảnh tòa nhà C2 D'capitale Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội, Nguyễn Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,572 gam ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội bắt giữ quả tang cùng tang vật.

Xét hành vi cất giữ trái phép số ma túy nêu trên mục đích sử dụng của bị cáo đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, khi phạm tội là người chưa thành niên (17 tuổi 02 tháng 24 ngày) nên áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 101 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo chưa thành niên, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về đối tượng giao ma túy cho Trân, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngoài lời khai của Trân, không có tài liệu nào khác thể hiện việc Hiếu bảo Trân xuống lấy ma túy, do đó không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Hiếu.

Về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do không thu giữ được ma túy, không xác định địa điểm Hiếu cùng Trân, Như sử dụng ma túy, do đó không có căn cứ làm rõ xử lý.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bi cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo và chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Nguyễn Ngọc T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc T 12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2023.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Ngọc T và chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Phượng trên mép dán phong bì niêm phong. Theo Kết luận giám định số 512/KLGĐ – KTHS ngày

19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, bên trong 01 phong bì niêm phong có chứa:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,572 gam.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu hồng thu giữ của Nguyễn Ngọc T. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 118/GN/THA-CA ngày 27/3/2023 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy)

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa của bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Tuấn

Nơi nhận:
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa của bị cáo;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ.